

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK SA GIANG

Căn cứ:

- Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014;
- Điều lệ Công ty cổ phần XNK Sa Giang đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 26/04/2016;
- Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang ngày 26/04/2016;
- Biên bản kiểm phiếu cuộc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang ngày 26/04/2016.

QUYẾT NGHỊ:

1. Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015, báo cáo của Hội đồng quản trị và báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2015:

Các chỉ tiêu chính như sau:

Tổng doanh thu	239.223.150.221 đồng
Doanh thu thuần	234.893.177.269 đồng
Lợi nhuận trước thuế	26.600.402.696 đồng
Lợi nhuận sau thuế	22.507.786.307 đồng
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.066 đồng/CP

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97%

2. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	22.507.786.307 đồng
- Thù lao của HĐQT và BKS không trực tiếp quản lý	233.300.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)	1.125.389.315 đồng
- Trích thưởng ban quản lý điều hành:	200.000.000 đồng
- Chi cổ tức bằng tiền tỉ lệ 28%	20.013.224.000 đồng
Trong đó	
+ Trả cổ tức đợt 1 tỉ lệ 15%	10.721.370.000 đồng



+ Cổ tức còn phải trả đợt 2 tỉ lệ 13%:	9.291.854.000 đồng
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	935.872.992 đồng

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97% cổ phiếu

3. Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

- Doanh thu	260.000.000.000 đồng
- Sản lượng	7.400 tấn
- Lợi nhuận trước thuế	27.000.000.000 đồng

b. Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu	260	316	364	454	510
Lợi nhuận sau thuế	22,5	24,9	27,2	37,4	45,5
Cổ tức (%)	25%	25%	25%	35%	35%

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97% cổ phiếu

4. Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư Nhà máy sản xuất sản phẩm từ gạo có công suất 6.000 tấn/năm, mức đầu tư dự kiến 35 - 40 tỉ đồng. Giao hội đồng quản trị thẩm định phương án và hiệu quả đầu tư cụ thể, trình Đại hội cổ đông xem xét quyết định.

Biểu quyết tán thành : 5.986.907 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,79%

5. Thông qua chi thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2016

5.1 Chi thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2015:

Thù lao HĐQT, BKS năm 2015 phải chi (2% LN TT)	532.008.054 đồng
Thù lao HĐQT, BKS năm 2015 đã chi	218.400.000 đồng
Thù lao HĐQT, BKS còn lại phải chi trong năm 2016 (trừ vào chi phí, lợi nhuận năm 2016)	313.608.054 đồng

5.2 Mức thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2016:

Mức thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2016 là **2% trên lợi nhuận trước thuế**

Biểu quyết tán thành : 5.986.907 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,79%

6. Thông qua lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016:

Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Ban kiểm soát xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 có trong danh sách các Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2016 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố.

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97% cổ phiếu

7. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần XNK Sa Giang theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014. Điều lệ sửa đổi thông qua ngày 26/04/2016 sẽ thay thế Điều lệ đã ban hành ngày 10/04/2014.-

Biểu quyết tán thành : 4.121.107 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 68,69%

Kết luận: Không thông qua Sửa đổi Điều lệ Công ty (khi có Thông tư thay thế Thông tư 121 về quy chế quản trị công ty đại chúng thì HĐQT sẽ chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ cho phù hợp quy định pháp luật và trình ĐHCĐ xem xét, thông qua).

8. Bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018 thay thế thành viên Ban kiểm soát cũ xin từ nhiệm .

Đại hội công nhận kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018 của Bà Huỳnh Thị Bé Ngọc với số quyền biểu quyết là **5.912.384** , chiếm tỉ lệ **100%**.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Tổng giám đốc Công ty có trách nhiệm tổ chức và triển khai thực hiện các nội dung Nghị quyết này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

Nơi nhận:

- UBCKNN
- SGDCCK HÀ NỘI
- TTLKCK TPHCM
- Các cổ đông
- Lưu VP Công ty



Phạm Hữu Quát



BIÊN BẢN CUỘC HỌP
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN XNK SA GIANG

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần xuất nhập khẩu Sa Giang đã được tổ chức vào lúc 8 giờ ngày 26 tháng 4 năm 2016 tại trụ sở chính Công ty: Lô CII – 3, khu công nghiệp C Sa đéc, tỉnh Đồng Tháp. Mã số doanh nghiệp 1400469817.

Thông báo về cuộc họp Đại hội đồng thường niên năm 2016 đã được gửi đến các cổ đông có tên trong danh sách cổ đông chốt ngày 05/4/2016.

Có mặt tại cuộc họp là 33 cổ đông, sở hữu 6.011.818 cổ phiếu, tương ứng 84,11% tổng số cổ phiếu phát hành.

Chương trình cuộc họp đã được Đại hội nhất trí 100% thông qua như sau:

- Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán
- Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016
- Báo cáo của Công ty kiểm toán về kết quả kiểm toán năm tài chính 2015
- Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015
- Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2015
- Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2014 – 2018
- Tờ trình chủ trương nghiên cứu đầu tư Nhà máy sản xuất sản phẩm từ gạo
- Tờ trình chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016
- Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016
- Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty
- Bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 - 2018

1. Chủ tọa, Thư ký, Ban bầu cử kiểm phiếu và Ban giám sát bầu cử

Đại hội nhất trí đề cử:

1. Đoàn chủ tịch:

- Ô. Phạm Hữu Quá : Chủ tịch HĐQT – Chủ tọa
- Ô. Nguyễn Văn Kiệt: thành viên HĐQT – Tổng Giám đốc
- Ô. Mai Hoàng Tâm: thành viên HĐQT – Phó Tổng Giám đốc

- Ô. Lê Văn Phúc: thành viên HĐQT
- Ô. Phạm Thanh Hùng: thành viên HĐQT
- Ô. Phạm Thành Đô: thành viên HĐQT
- Ô. Nguyễn Ngọc Vũ Chương: thành viên HĐQT

2. *Ban Thư ký Đại hội:*

- Bà Đặng Thị Ngọc Hương: Trưởng phòng TCHC
- Cô Huỳnh Thị Bé Ngọc: nhân viên kế toán

3. *Ban kiểm phiếu:*

- Ô. Nguyễn Văn Sang: Phó phòng kế toán – Trưởng ban
- Ô. Nguyễn Thái Thảo: nhân viên kế toán - Thành viên
- Cô Trần Thị Kiều: nhân viên kế toán - Thành viên

4. *Ban giám sát kiểm phiếu:*

- Ông Nguyễn Văn Thêm: thành viên
- Ông Nguyễn Văn Nương: thành viên

2. Đoàn Chủ tịch báo cáo:

1. Ô. Nguyễn Văn Kiệt, thành viên Hội đồng quản trị Báo cáo tài chính năm 2015 đã kiểm toán
2. Ô. Mai Hoàng Tâm, thành viên Hội đồng quản trị Báo cáo hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2015 và kế hoạch năm 2016
3. Bà. Phạm Thị Xuân Mai, Giám đốc kiểm toán Công ty TNHH PwC báo cáo kết quả kiểm toán năm tài chính 2015.
4. Bà Hồng Lệ Vân, Trưởng Ban kiểm soát Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2015.
5. Ô. Nguyễn Văn Kiệt, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình phương án phân phối lợi nhuận năm 2015.
6. Ô. Nguyễn Ngọc Vũ Chương, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020
7. Ô. Lê Văn Phúc, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình chủ trương nghiên cứu đầu tư Nhà máy sản xuất sản phẩm từ gạo.
8. Ô. Phạm Thanh Hùng, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình chi thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2015 và Kế hoạch thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2016

9. Ô. Phạm Thành Đô, thành viên Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình lựa chọn Công ty kiểm toán năm 2016 và Tờ trình sửa đổi Điều lệ Công ty.

3. Đại hội thảo luận:

* Ý kiến của cổ đông và trả lời của Hội đồng quản trị :

Ý kiến 1. Đề nghị phân tích những yếu tố làm tăng lợi nhuận năm 2015, Ban điều hành (BDH) sẽ duy trì những yếu tố tích cực này trong năm 2016?

Trả lời: Nguyên nhân chủ yếu là do đầu tư máy móc thiết bị tự động, tăng giá bán nội địa, giá nguyên liệu ổn định, sản lượng tiêu thụ tăng vượt sản lượng hòa vốn nên chi phí giảm.

Ý kiến 2. Song song với việc xây dựng kế hoạch đầu tư nhà máy sản phẩm từ gạo thì xây dựng kế hoạch kinh doanh đồng bộ cũng như kế hoạch cạnh tranh với các sản phẩm cùng loại của các doanh nghiệp lớn trên thị trường hiện nay như thế nào? Sử dụng nguồn vốn nào để đầu tư, nên rút ngắn thời gian xây dựng nhà máy để tránh rủi ro trong tiêu thụ sản phẩm.

Trả lời: Trên cơ sở tín hiệu thị trường tốt, nhu cầu tiêu thụ lớn để xem xét đầu tư; BDH đã tính toán phương án cạnh tranh về sản phẩm; Sử dụng vốn vay để đầu tư; Lựa chọn nhà thầu có năng lực để đưa nhà máy vào hoạt động sớm; Công ty đang thành lập nhiều nhóm nghiên cứu về thiết bị, nhà xưởng, công nghệ để nghiên cứu sâu trước khi đầu tư.

Ý kiến 3. Thường BDH nên gắn với tỉ lệ vượt kế hoạch lợi nhuận, nên xem xét lại cơ chế thưởng, không nên đưa ra con số 200 triệu đồng.

Trả lời: mức thưởng trên do HĐQT cân nhắc xem xét đối với phần lợi nhuận vượt kế hoạch từng năm sao cho hài hòa lợi ích giữa các bên.

Ý kiến 4. Sa Giang là 1 trong 10 doanh nghiệp thực hiện chủ trương thoái vốn nhà nước của Chính phủ. Vậy việc thực hiện chủ trương này của Công ty như thế nào và tác động của việc thoái vốn ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty như thế nào?

Trả lời: Tại Công văn số 1787/TTg-ĐMDN ngày 08/10/2015, Thủ tướng Chính phủ có ý kiến chỉ đạo SCIC thoái hết vốn nhà nước tại 10 doanh nghiệp, trong đó có CTCP XNK Sa Giang, đồng thời cũng nêu rõ SCIC chọn thời gian thích hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định việc thoái hết vốn nhà nước nhằm đạt được lợi ích cao nhất. Việc thoái vốn của SCIC trong nhiều năm qua là việc bình thường như việc các cổ đông khác bán vốn, không ảnh hưởng gì đến chiến lược hoạt động của Sa Giang.

Ý kiến 5. Kế hoạch phát triển thị trường trong thời gian tới như thế nào?

Trả lời: Thành lập Ban marketing để tập trung phát triển thị trường, thay đổi chiến lược marketing đối với thị trường nội địa và xuất khẩu, phân khúc thị trường, phát triển kênh



phân phối hiện đại, củng cố kênh phân phối truyền thống. Ngoài ra, để phát triển thị trường tiêu thụ cần kết hợp với nghiên cứu cải tiến công nghệ, nghiên cứu đầu tư thay đổi thiết bị theo hướng tự động.

4. Kết quả biểu quyết các nội dung:

Phương thức biểu quyết bằng phiếu kín; có 32 phiếu hợp lệ tương đương 5.999.304 cổ phần có quyền biểu quyết và 01 phiếu không hợp lệ tương đương 12.514 cổ phần.

4.1 Thông qua báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2015, báo cáo của Hội đồng quản trị và báo cáo của Ban kiểm soát về tình hình hoạt động năm 2015:

Các chỉ tiêu chính như sau:

Tổng doanh thu	239.223.150.221 đồng
Doanh thu thuần	234.893.177.269 đồng
Lợi nhuận trước thuế	26.600.402.696 đồng
Lợi nhuận sau thuế	22.507.786.307 đồng
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	3.066 đồng/CP

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97%

Không có ý kiến: 2.052 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,03%

Kết luận: Nội dung này được Đại hội thông qua.

4.2 Thống nhất phân phối lợi nhuận năm 2015 như sau:

Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN:	22.507.786.307 đồng
- Thù lao của HĐQT và BKS không trực tiếp quản lý	233.300.000 đồng
- Trích quỹ khen thưởng phúc lợi (5%)	1.125.389.315 đồng
- Trích thưởng ban quản lý điều hành:	200.000.000 đồng
- Chi cổ tức bằng tiền tỉ lệ 28%	20.013.224.000 đồng
Trong đó	
+ Trả cổ tức đợt 1 tỉ lệ 15%	10.721.370.000 đồng
+ Cổ tức còn phải trả đợt 2 tỉ lệ 13%:	9.291.854.000 đồng
Lợi nhuận còn lại chưa phân phối	935.872.992 đồng

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97%

Không có ý kiến: 2.052 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,03%

Kết luận: Nội dung này được Đại hội thông qua.

4.3 Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 và Chiến lược kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020 như sau:

a. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016

- Doanh thu	260.000.000.000 đồng
- Sản lượng	7.400 tấn
- Lợi nhuận trước thuế	27.000.000.000 đồng

b. Kế hoạch kinh doanh giai đoạn 2016 - 2020

Chỉ tiêu	Năm 2016	Năm 2017	Năm 2018	Năm 2019	Năm 2020
Doanh thu	260	316	364	454	510
Lợi nhuận sau thuế	22,5	24,9	27,2	37,4	45,5
Cổ tức (%)	25%	25%	25%	35%	35%

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97%

Không có ý kiến: 2.052 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,03%

Kết luận: Nội dung này được Đại hội thông qua.

4.4 Thông qua chủ trương nghiên cứu đầu tư xây dựng Nhà máy sản xuất sản phẩm từ gạo có công suất 6.000 tấn/năm, mức đầu tư dự kiến 35 - 40 tỉ đồng. Giao HĐQT thẩm định phương án và hiệu quả đầu tư cụ thể, trình ĐHCĐ xem xét quyết định.

Biểu quyết tán thành : 5.986.907 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,79%

Không có ý kiến: 12.397 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,21%

Kết luận: Nội dung này được Đại hội thông qua.

4.5 Thông qua chi thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2015 và mức thù lao của hội đồng quản trị, ban kiểm soát năm 2016

4.5.1 Chi thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2015:

Thù lao HĐQT, BKS năm 2015 phải chi (2% LNTT)	532.008.054 đồng
Thù lao HĐQT, BKS năm 2015 đã chi	218.400.000 đồng
Thù lao HĐQT, BKS còn lại phải chi trong năm 2016 (trừ vào chi phí, lợi nhuận năm 2016)	313.608.054 đồng

4.5.2 Mức thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2016:

Mức thù lao của hội đồng quản trị và ban kiểm soát năm 2016 là **2% trên lợi nhuận trước thuế**.

Biểu quyết tán thành : 5.986.907 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,79%

Không có ý kiến: 12.397 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,21%

Kết luận: Nội dung này được Đại hội thông qua.



4.6 Lựa chọn Công ty kiểm toán cho năm tài chính 2016

Ủy quyền cho Ban kiểm soát xem xét lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2016 có trong danh sách các Công ty kiểm toán và kiểm toán viên được chấp thuận kiểm toán cho tổ chức phát hành, tổ chức niêm yết và tổ chức kinh doanh chứng khoán năm 2016 do Ủy ban chứng khoán nhà nước công bố.

Biểu quyết tán thành : 5.997.252 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 99,97%

Không có ý kiến: 2.052 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,03%

Kết luận: Nội dung này được Đại hội thông qua.

4.7. Sửa đổi Điều lệ Công ty:

Sửa đổi Điều lệ tổ chức và hoạt động Công ty cổ phần XNK Sa Giang theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội thông qua ngày 26/11/2014. Điều lệ sửa đổi thông qua ngày 26/04/2016 sẽ thay thế Điều lệ đã ban hành ngày 10/04/2014.

Biểu quyết tán thành : 4.121.107 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 68,69%

Không tán thành : 1.876.145 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 31,27%

Không có ý kiến: 2.052 cổ phiếu, chiếm tỉ lệ 0,03%

Theo qui định tại khoản 2 điều 20 Điều lệ hiện hành ngày 10/04/2014 của Công ty cổ phần XNK Sa Giang thì Sửa đổi Điều lệ Công ty phải được từ 75% trở lên số cổ phần có quyền biểu quyết tán thành.

Do đó, nội dung Sửa đổi Điều lệ Công ty cổ phần XNK Sa Giang theo Luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 không được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 thông qua.

Chủ tịch HĐQT báo cáo thêm tại Đại hội: đến khi có Thông tư thay thế Thông tư 121 (dự kiến tháng 7/2016) về quy chế quản trị công ty đại chúng thì HĐQT sẽ chỉnh sửa, bổ sung Điều lệ cho phù hợp quy định pháp luật và trình ĐHCĐ xem xét, thông qua.

5. Bầu bổ sung thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 - 2018:

5.1 Ông Phạm Hữu Quá, Chủ tịch Hội đồng quản trị thông qua Tờ trình bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018 và điều hành việc Bầu cử.

5.2 Kết quả bầu bổ sung 01 thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018 thay thế thành viên Ban kiểm soát cũ xin từ nhiệm.

- Căn cứ biên bản kiểm phiếu bầu cử, Đại hội công nhận kết quả trúng cử thành viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018 của Bà Huỳnh Thị Bé Ngọc với số quyền biểu quyết là 5.912.384, chiếm tỉ lệ 100%.

Căn cứ khoản 2, điều 163 Luật doanh nghiệp 2014 qui định: “ Trưởng ban kiểm soát phải là kế toán viên hoặc kiểm toán viên chuyên nghiệp và phải làm việc chuyên trách tại công ty”. Do đó, Ban Kiểm soát đã tiến hành họp để bầu lại Trưởng ban kiểm soát.

Căn cứ biên bản họp Ban Kiểm soát số 02 ngày 26/04/2016, Bà Huỳnh Thị Bé Ngọc được Ban kiểm soát bầu giữ chức vụ Trưởng ban kiểm soát nhiệm kỳ 2014 – 2018.

6. Ông Phạm Hữu Quá, Chủ tịch HĐQT thông qua Nghị quyết Đại hội

7. Bà Đặng Thị Ngọc Hương, Thư ký Công ty thông qua Biên bản Đại hội

Đại hội kết thúc vào lúc 11 giờ 15' cùng ngày.

TM. BAN THƯ KÝ

CHỦ TỌA ĐẠI HỘI



Đặng Thị Ngọc Hương



Phạm Hữu Quá